

Hiệp Hòa, ngày 23 tháng 10 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm vật tư, hóa chất sử dụng cho trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua vật tư, y tế cho đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Người nhận báo giá: Nguyễn Thế Huy

- Chức Vụ: Trưởng khoa Dược – TTBYT

- SĐT: 0914.815.481

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa dược – Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà; Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh – Tổ dân phố số 3- Thị trấn Thắng – Hiệp Hoà – Bắc Giang.

- Nhận qua email: ttythiephoa24007@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 23 tháng 10 năm 2024 đến hết ngày 06 tháng 11 năm 2024. ⁽²⁾

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 90 ngày**, kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hóa chất, vật tư chi tiết như sau: (yêu cầu báo giá trọn gói)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Test thử ma túy 4 thành phần	<p>Là xét nghiệm miễn dịch cạnh tranh, nhanh chóng, định tính phát hiện các chất gây nghiện (Drug-of-Abuse-DOA) và/ hoặc các chất chuyển hóa của chúng trong nước tiểu người.</p> <p>-Đạt tiêu chuẩn ISO13485:2016, đáp ứng chỉ thị 98/79/EC</p> <p>- Ngưỡng phát hiện (cut-off), AMP: 500 ng/ml ; MET: 500 ng/ml ; OPIATES Morphin): 300 ng/ml ; THC: 50 ng/ml</p> <p>- Độ nhạy: AMP: 100 % ; MET: 100 % ; OPIATES: 100 % ; THC ≥ 99,12 %</p> <p>- Độ đặc hiệu: AMP: 100 % ; MET: 100 % ; OPIATES: 100 % ; THC ≥ 99,53 % (hoặc tương đương)</p>	1.500	Test
2	Test nhanh chẩn đoán viêm gan C	<p>Phát hiện kháng thể đặc hiệu kháng HCV trong mẫu huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần người. - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu ≥ 99.4% (so với xét nghiệm xác nhận sử dụng RT-PCR)</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)</p>	8.000	Test
3	Test nhanh chẩn đoán HIV	<p>Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 bằng sự hình thành vạch rõ ràng (3 vạch) và phân biệt trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần.</p> <p>- Nhạy với IgM trong giai đoạn nhiễm bệnh sớm</p> <p>- Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu 99.8%.</p> <p>- Thuộc Danh mục xét nghiệm nhanh HIV theo Chương trình Đảm bảo Chất lượng Chuỗi Cung ứng Y tế Toàn cầu (GHSC Eligible Diagnostic List)</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)</p>	7.000	Test
4	Bộ nhuộm Gram	<p>Bộ nhuộm Gram dùng để thực hiện xét nghiệm nhuộm soi. Bao gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Crystal Violet chai 100ml, Lugol chai 100ml, Decolor (alcohol-acetone) chai 100ml và Safranin chai 100ml.</p>	03	Bộ

5	Ống đặt nội khí quản các số	Được sản xuất từ nhựa PVC không độc, trong suốt, mềm mại và trơn phẳng. Có bóng. Bóng thể tích cao tạo độ kín của màng nội khí quản tốt. Có sẵn mắt giấu khuất. (hoặc tương đương)	200	Cái
6	Mask thở oxy người lớn	- Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh không chứa độc tố, màu trắng trong, không có chất tạo màu. - Dây dẫn có chiều dài $\geq 2m$, lòng ống có khóa chống gấp được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Dây dẫn có khóa đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) (hoặc tương đương)	200	Cái
7	Gel dùng cho siêu âm	Gel dùng cho siêu âm. Thành phần chính: water, propylen glycol, glycerin, sodium benzoate... (hoặc tương đương)	500	Lít
8	Gel dùng cho nội soi dạ dày	Gel bôi trơn được sử dụng để bôi trơn nội soi dạ dày, nội soi đại tràng, nội soi trực tràng, bôi trơn âm đạo... đã được tiệt trùng.	150	Tuyp
9	Giấy in siêu âm	Giấy in siêu âm mật độ cao và độ bóng cao. Kích thước: 110mm x 20m, phủ một lớp UV chất lượng cao. (hoặc tương đương)	1.500	Cuộn
10	Lam kính hiển vi mài mờ	Độ dày: 1.0-1.2 mm. Kích thước: 25.4 x 76.2mm(1" x 3") $\pm 1mm$. Mài mờ 1 đầu. (hoặc tương đương)	500	Hộp
11	Khóa 3 ngã có dây dẫn	- Khóa ba ngã gồm 2 đầu kết nối có nắp vận khóa đóng mở được và khóa luer-lock. - Có dây nối dài 10cm hoặc 25cm, mềm dẻo làm từ nhựa nguyên sinh trong suốt, không chứa độc tố, có khóa chặn dòng. - Chạc ba có nòng trơn nhẵn, đảm bảo dòng chảy, góc xoay 360 độ. (hoặc tương đương)	1.000	cái
12	Sone Nelaton	Chất liệu cao su thiên nhiên, mềm, dùng trong y tế. Tráng silicon, tròn đều. 1 nhánh dùng đê thông tiêu (hoặc tương đương)	400	Cái

13	Test nhanh chân đoán cúm	Phát hiện phân biệt và định tính các kháng nguyên vi rút cúm loại A và loại B trực tiếp từ que phết mũi / họng / mũi-hầu hoặc các mẫu hút từ mũi/mũi-hầu. Độ nhạy $\geq 91.8\%$, Độ đặc hiệu $\geq 99\%$ so với phương pháp nuôi cấy vi rút và RT-PCR. Dạng que. Kèm que kiểm chuẩn cúm A, cúm B và âm tính. Đạt tiêu chuẩn: ISO (hoặc tương đương)	4.500	Test
14	Cồn 70	hàm lượng Ethanol 70 % (hoặc tương đương)	3.000	Lít
15	Băng dính vải	Kích thước 5cm x 5m, nền bằng vải lụa Taffeta phủ keo, số sợi: 44x18/cm, keo oxit kẽm không dùng dung môi, lõi nhựa liền với cánh bảo vệ (hoặc tương đương)	1.500	Cuộn
16	Dây cho ăn	Ống thông dạ dày các cỡ : 2 loại có nắp (gồm các cỡ 5Fr, 6Fr, 8 Fr, 10Fr) và không có nắp (12Fr,14Fr,16Fr,18Fr). Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485 (hoặc tương đương)	3.000	Cái
17	Băng chỉ thị tiếp xúc tiết khuẩn hơi nước	<ul style="list-style-type: none"> • Kích thước: 24mm x 55m • Sử dụng cho gói dụng cụ tiệt khuẩn bằng hơi nước trong các quy trình tiệt khuẩn hơi nước 250°F/121°C, 270°F/132°C, 273°F/134°C và 275°F/135°C • Vạch chỉ thị hóa chất sẽ hiển thị sự thay đổi màu sắc trực quan từ trắng / nâu nhạt sang nâu sẫm / đen khi tiếp xúc với quy trình tiệt khuẩn bằng hơi nước. • Chỉ báo sẽ không thay đổi trực quan trong vòng 6 tháng khi được bảo quản ở các điều kiện theo hướng dẫn. • Thành phần: <ul style="list-style-type: none"> - Giấy crepe bảo hoà 40-50%, Chất kết dính 10-20%, Acrylic Polymer 2-5%, Mực chỉ thị hơi nước 0.5-2%. • Đạt tiêu chuẩn ISO 13485-2016 (hoặc tương đương) 	50	Cuộn

18	Ống nghiệm nước tiêu PP không nắp	Chất liệu nhựa PP, kích thước: 16 x 100mm (hoặc tương đương)	15.000	Cái
19	Giấy in máy xét nghiệm nước tiêu	Kích thước 45mm x 45mm (hoặc tương đương)	100	Cuộn
20	Giấy in máy điện tim 6 cần có dòng kẻ	Kích thước : 110 mm x 45 mm (hoặc tương đương)	100	Cuộn
21	Giấy in máy điện tim 6 cần có dòng kẻ	-Dạng tệp - Kích thước 110mm * 140mm * 142 tờ, loại có dòng kẻ, tương thích với máy điện tim 6 cần hãng Nihon Kodan, Fukuda. - Đạt tiêu chuẩn , ISO 13485 (hoặc tương đương)	800	Tệp
22	Test nhanh chẩn đoán HIV	- Độ nhạy 100% , độ đặc hiệu $\geq 99,75\%$, Cho kết quả nhanh trong vòng 15 phút, Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 60 phút ,không cần sử dụng thêm bất kỳ dung dịch đệm(chase) cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương. - Thuộc Danh mục xét nghiệm nhanh HIV theo Chương trình Đảm bảo Chất lượng Chuỗi Cung ứng Y tế Toàn cầu (GHSC Eligible Diagnostic List) (hoặc tương đương)	100	Test
23	Test nhanh chẩn đoán HIV	Phát hiện sự có mặt của các kháng thể kháng HIV-1 và HIV-2 trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương người - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Độ nhạy $\geq 99.59\%$, Độ đặc hiệu $\geq 99.87\%$ - Thuộc Danh mục xét nghiệm nhanh HIV theo Chương trình Đảm bảo Chất lượng Chuỗi Cung ứng Y tế Toàn cầu (GHSC Eligible Diagnostic List)	40	Test

		Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 (hoặc tương đương)		
24	Ông nghiệm Natri citrat 3,8%	Ông có hình dạng lăng trụ đáy tròn, có nắp đậy bằng nhựa Kích thước ông : 12-13 x 75mm , thể tích ông 5 ml , chịu được lực quay ty tâm 6,000 vòng / phút trong vòng 5-10 phút. Nồng độ muối Natri citrate (Trisodium Citrate) là 3,8 mg trên 1 ml máu (từ 0,1 mol /l đến 0,136 mol / l). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 (hoặc tương đương)	12.000	Cái
25	Băng cuộn KT 10cm x 5m	Sản phẩm được dệt bằng sợi bông 100% cotton, không có bụi và sợi lạ. Mật độ 19-20 sợi / inch. Được tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột và Dextrin, không có xơ mùn. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO. (hoặc tương đương)	10.000	Cuộn
26	sone JJ	- Ông thông: chất liệu Aliphatic polyurethane (PU): Tecoflex, màu trắng, vạch chỉ thị màu đen - Que đẩy: chất liệu polypropylen (PP), dài 40-100cm - Chi Nylon ở đầu dưới - Kẹp chất liệu Polycarbonatel, màu xanh - Kích cỡ: 3Fr, 4Fr, 4.7FR, 4.8FR, 5Fr, 6Fr, 7Fr, 8Fr; dài 12-30cm ; - Hai đầu mở, có khả năng chống xoắn; cân quang tốt, vạch chỉ thị độ sâu - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE (hoặc tương đương)	150	Cái
27	Ông nghiệm máu nhựa	Làm từ nhựa PS trắng trong, có nút, không có nhãn. Kích thước ông: 12x75mm, đựng tối đa 5ml máu. Bên trong ông không chứa dung dịch. (hoặc tương đương)	15.000	cái
28	Dây truyền máu	Dây dài 180cm, màng lọc đúng tiêu chuẩn kích thước nhỏ nhất 175 µm , lớn nhất 210 µm. Tốc độ dòng chảy: 20 giọt/mL. Chất liệu và công nghệ tương đồng túi chứa máu, không gây tổn thương tế bào máu. Không chứa chất độc hại (nontoxic), không chứa chất gây sốt (non pyrogenic), khóa hãm bằng nhựa trong để quan sát. Chất liệu dây: Vinyl Chloride, có kim truyền không cánh, thành mỏng, phủ silicon, ốc kim trong suốt. (hoặc tương đương)	300	cái

29	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	Hoạt chất: Ethanol 70% (w/w), Isopropanol 2,5% (w/w). Hàm lượng Methanol: ≤2000 (mg/l) (hoặc tương đương)	300	Lít
30	Nước cất 2 lần	Nguyên chất, được điều chế bằng cách chưng cất. Thành phần hoàn toàn tự nhiên và nguyên bản không chứa các tạp chất hữu cơ hay vô cơ. Hàm lượng Clorua: <5,0mg/l; Độ cứng tính theo CaCO ₃ : <1mg/l; độ pH: 6,15; Độ dẫn điện 1,12μS/cm; Hàm lượng Amoni: 0,18mg/l; Tổng chất rắn hòa tan (TDS): 1,02mg/l (hoặc tương đương)	500	Lít
31	Giấy in monitor sản khoa	Kích thước : 150 mm x 100mm (hoặc tương đương)	100	Tệp
32	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi số 3/0	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp Polyamide 6.0 hoặc 6.6(nylon) số 3/0 75cm kim tam giác 3/8C Kim làm bằng thép không gỉ AISI seri 300..., phủ silicone, 24mm. Lực tách kim và chỉ cao hơn 20-60% USP đóng gói bằng giấy Tyvek. Tiêu chuẩn CE - Châu Âu (hoặc tương đương)	3.000	Sợi
33	Gạc hút y tế	Sản phẩm được dệt từ sợi bông 100% cotton. Không có bụi và sợi lạ. Không chứa chất gây dị ứng, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. Kích thước 0,8m x 20m (hoặc tương đương)	20.000	Mét
34	Dây thở Oxy	Dây oxy được làm từ nhựa PVC dùng trong y tế, không độc hại, không mùi, trong suốt và mềm mại, 100% không chứa latex. - Bao gồm đầu nối, ống nối chính, kẹp, ống nối nhánh, nút lỗ mũi - Ống kiểu chụp qua tai gắn kèm kẹp điều chỉnh giúp thao tác dễ dàng hơn. Có sẵn đầu nối ống tiêu chuẩn cho phép gắn trực tiếp vào đồng hồ đo lưu lượng. - Ống chống va đập và chống xoắn cho dòng chảy liên tục. Chiều dài dây 2m. - Vô trùng bằng EO (hoặc tương đương)	1.000	cái

Tổng cộng: 34 danh mục

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: *cung cấp, vận chuyển vật tư, hóa chất đến tận khoa Dược - VTTBYT của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.*

3. Thời gian giao hàng dự kiến: sau khoảng 1-5 ngày tính từ thời gian người cung ứng của đơn vị gọi hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán đầu quý này cho quý trước sau khi đơn vị đã nhận đủ các loại giấy tờ cần thiết để phục vụ cho thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Lưu HS;
- Đăng website đơn vị;



Mẫu báo giá

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
2										
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày 04 tháng 11 năm 2024 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.